

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 52/BM/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÚT KẸO BẢO MINH**

Địa chỉ: Lô B2-3-3a, Khu công nghiệp Nam Thăng Long (khu B), Phường Thụy Phương, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243.7192355; Fax: 0243.7191466

Email: banhkeobaominh@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0101966872.

Công ty cổ phần bánh mút kẹo Bảo Minh đã được cấp giấy:

1. Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000:2018
2. Chứng nhận hệ thống Phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn – HACCP

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BÁNH CƠM NHÂN SÀU RIÊNG

2. Thành phần: Cơm mộc (65 %), đường kính, đỗ xanh, nước sạch, dầu thực vật, mạch nha, sầu riêng tươi (2 %), mút bí, dừa sợi, nước hoa bưởi tự nhiên, hương liệu tổng hợp (hương cơm, hương lá dứa, hương vani, hương sầu riêng), chất tạo màu tổng hợp (133, 160a(i), 160a(ii)), chất bảo quản (202).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 15 ngày kể từ ngày sản xuất, bảo quản ở nhiệt độ thường.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được bao gói bằng bao bì OPP/CPP, khay nhựa PET, hộp giấy đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

- Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh: 30 g/gói, 35 g/gói, 40 g/gói, 45 g/gói, 48 g/gói, 50 g/gói, 55 g/gói, 60 g/gói, 65 g/gói, 70 g/gói, 75 g/gói, 80 g/gói, 85 g/gói, 90 g/gói, 95 g/gói, 100 g/gói, 105 g/gói, 110 g/gói, 115 g/gói, 120 g/gói, 125 g/gói, 130 g/gói, 135 g/gói, 140 g/gói, 150 g/gói, 160 g/gói, 170 g/gói, 175 g/gói, 180 g/gói, 190 g/gói, 192 g/gói, 200 g/gói, 210 g/gói, 220 g/gói, 230 g/gói, 240 g/gói, 250 g/gói, 260 g/gói, 270 g/gói, 280 g/gói, 290 g/gói, 300 g/gói, 325 g/gói, 330 g/gói, 350 g/gói, 390 g/gói, 400 g/gói, 450 g/gói, 500 g/gói, 540 g/gói, 550 g/gói, 560 g/gói, 600 g/gói, 630 g/gói, 640 g/gói, 650 g/gói, 680 g/gói, 700 g/gói, 720 g/gói, 750 g/gói, 780 g/gói, 800 g/gói, 850 g/gói, 900 g/gói, 950 g/gói, 1 kg/gói, 1,2 kg/gói, 1,3 kg/gói, 1,4 kg/gói, 1,5 kg/gói, 1,6 kg/gói, 1,8 kg/gói, 2 kg/gói.

Hoặc đóng gói theo nhu cầu kinh doanh của đơn vị.

M.S.D.N.

III. Mẫu nhãn sản phẩm dự kiến:

Sản phẩm của: **CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÚT KẸO BẢO MINH**

Địa chỉ: Lô B2-3-3a, Khu công nghiệp Nam Thăng Long (khu B), P. Thụy Phương, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Cửa hàng giới thiệu sản phẩm: Số 12 Hàng Than – Q. Ba Đình – TP. Hà Nội.

Hotline: 1900636443

ISO 22000 : 2018

Website: www.banhbaominh.com

Sản xuất tại:

1. CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÚT KẸO BẢO MINH (A)

Địa chỉ: Lô B2-3-3a, Khu công nghiệp Nam Thăng Long (khu B), P. Thụy Phương, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

2. CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH MÚT KẸO BẢO MINH - CHI NHÁNH PHÍA NAM (B)

Địa chỉ: Lô số 54 Đường số 2, Khu công nghiệp Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh.

Ghi chú: Ký hiệu nơi sản xuất xem cạnh ngày sản xuất.

BÁNH CƠM NHÂN SẦU RIÊNG

Thành phần: Cơm mộc (65 %), đường kính, đỗ xanh, nước sạch, dầu thực vật, mạch nha, sầu riềng tươi (2 %), mút bí, dừa sợi, nước hoa bưởi tự nhiên, hương liệu tổng hợp (hương cốm, hương lá dứa, hương vani, hương sầu riềng), chất tạo màu tổng hợp (133, 160a(i), 160a(ii)), chất bảo quản (202).

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (NUTRITION FACTS)

Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)*
Năng lượng (Energy)	287.2	kcal	14 %
Chất đạm (Protein)	3.3	g	7 %
Carbohydrate	57.7	g	19 %
Đường tổng số (Total Sugars)	33.3	g	67 %
Chất béo (Fat)	4.8	g	9 %
Chất béo bão hoà (Saturated Fat)	0.7	g	4 %
Natri (Sodium)	36.8	mg	2 %
* % giá trị dinh dưỡng tham chiếu được tính dựa trên chế độ ăn 2000kcal/người/ngày.			

31966
CÔNG
CỔ PH
ANH M
BẢO M
C TỬ LIỆ

Ngày sản xuất, hạn sử dụng, khối lượng tịnh: In trên bao bì.

Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm hết hạn.

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

- * Sản phẩm chín ăn liền.
- * Bảo quản ở nhiệt độ thường, để nơi sạch sẽ, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Xuất xứ: Việt Nam.

✓
KẾ
NH
TP.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

- * Công ty sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo :
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT về việc ban hành quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP nghị định về nhãn hàng hóa.
- Thông tư số 05/2019/TT-BKHCN thông tư quy định chi tiết thi hành một số điều của nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- Nghị định số 111/2021/NĐ-CP nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm : QCVN 8-1: 2011/BYT.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm : QCVN 8-2: 2011/BYT.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm: QCVN 8-3: 2012/BYT.
- * Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Thị Linh